BIỂU TƯỢNG NEAK TRONG CÁC NGÔI CHÙA KHMER Ở NAM BỘ

THS. THẠCH NAM PHƯƠNG

TÓM TẮT

Neak mang tính đa nghĩa, trong bài viết này để chỉ về rắn thần với một giá trị biểu tượng cao. Có khi nó đồng nhất với rồng, hoặc rắn thần Nāga nhưng đều có uy lực đặc biệt. Trong tôn giáo, tín ngưỡng, Neak mang quyền lực tối thượng, biểu tượng của sức mạnh vũ trụ (thiêng), của sự trường tồn và hạnh phúc. Đề tài Neak gắn nhiều với chùa Khmer Nam Bộ, nó đi cùng lịch sử và phần nào phản ánh tâm hồn của người dân.

Từ khóa: biểu tượng; Neak; rắn thần; vật tổ.

ABSTRACT

Neak has multi-meanings, and mentions this snake god with highly symbolic value. Sometimes it is seen as dragon or Nāga snake, but all have special power. In religion and belief, Neak has mighty power, the symbol of universe power, longevity and happiness. Neak topic mostly attaches to Southern Khmer people, and it goes along with history, reflect the mentality of the people.

Key words: symbol; Neak; snake god; totem.

Trong ngôn ngữ của người Khmer có 05 đối tượng được gọi là Neak (có cách ký âm, phát âm) tương đối giống nhau, nhưng nghĩa từ thì khác nhau hoàn toàn:

- Neak: Là từ dùng để chỉ con vật giống với rắn được trang trí rất nhiều ở các ngôi chùa của người Khmer, được người Khmer gọi là rồng hay Nāga;

- Neak (-ta) Dùng để chỉ một nhân vật siêu nhiên (Neak-ta phum/sroc = Thần trông giữ phum/sroc, Neak-ta tức = thần cai quản dưới nước (thủy tề, thủy thần, thủy tinh), Neak-ta phnum = thần cai quản trên vùng núi (thần núi, sơn tinh);

- Neak: Là từ dùng để gọi chị dâu;

- Neak: Là từ dùng để đếm số lượng người (muôi Neak = 1 người, pia Neak = 2 người, bây Neak = 3 người...);

- Neak: Cũng là từ dùng để chỉ một người (không thể đếm) được kính trọng;

Neak/rồng/Nāga (ở tầng nghĩa thứ nhất), một biểu tượng văn hóa tiêu biểu của người Khmer là đối tượng nghiên cứu mà tôi trình bày sau đây.

Đối với người Khmer, Neak là cách chung nhất để gọi một con vật mang tính biểu tượng văn hóa hình dáng như con rắn hổ mang. Con vật này được tạo hình từ một đến chín đầu và được trang trí khắp nơi ở các thiết chế văn hóa, tín ngưỡng của người Khmer.

Biểu tượng này có nguồn gốc từ các truyền thuyết dân gian của người Khmer? Từ tín ngưỡng bản địa hay du nhập? Từ tôn giáo? Đôi khi ta thấy biểu tượng Neak còn thể hiện tâm thức của người Khmer đối với vật tổ (to-tem) của mình qua các truyền thuyết, phải chăng biểu tượng này là bước phát triển cao hơn, là một trong những biến thể về danh xưng và hình tượng của tục thờ rắn đã có từ lâu đời ở Đông Nam Á?

Người Khmer gọi nó là Neak, nhưng có người gọi hình tượng này là rắn, thần rắn. Cũng có nhà nghiên cứu gọi đó là rồng, thần rắn rồng. Một số nhà khoa học đôi khi lại gọi đó là Naga, rắn thần Naga... thực sự biểu tượng này là gì? Định danh, định tính, định hình nó ra sao?… là việc rất cần một nghiên cứu chuyên sâu phân tích một cách hệ thống và xác định rõ ràng, cụ thể.

1. Định danh

Neak là cách gọi thông dụng của người Khmer đối với biểu tượng mang hình dáng như một con rắn lớn được trang trí khắp nơi ở các thiết chế văn hóa, tôn giáo tín ngưỡng của họ. Từ Neak có nguồn gốc từ tiếng San-sã-krit và tiếng Pali đều là Neak-Ka, sau này được Khmer hóa thành từ Neak (bỏ bớt một phụ âm - khi nói). Nhưng với giới chiêm tinh học của người Khmer thì họ gọi đây là Rôn. Rôn là một con vật (như con giáp của người Kinh, người Hoa) dùng để tính năm tuổi tương đương với năm tuổi Thìn của người Việt.

Theo nhiều trí thức dân gian Khmer cho biết, từ Neak hay Neak Ka được giới học giả phương Tây gọi là Nāga. Ban đầu nó là từ của chủng loại Nam đảo, trong tiếng Malay - Nāga có nghĩa là rồng, trong

tiếng Indo - Nāga cũng để chỉ rồng hoặc một loại rắn lớn và ngay cả tiếng Nhật - Nāga có nghĩa là rồng (long).

Theo *Từ điển Biểu tượng văn hóa thế giới*: Vua - Rồng là một vị vua của các Nāga. Nhưng nó cũng là Long - Mã của vua Phục Hy (thuộc dương), "đồng nhất với ngựa, với sư tử". Do đó, rồng ở phương Đông, ngoài hình dáng như một con rắn thì có thêm bộ lông cổ như một bờm của sư tử, ngựa. Với một số nước phương Tây, thì hình tượng rồng lại được kết hợp với đôi cánh của loài chim nào đó...

Trong mục từ Rắn, *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới* cho biết: Con rắn "biểu trưng cho sự phát triển", "là kẻ nâng và đảm bảo sự ổn định của thế giới" và khẳng định: "Đôi khi những kẻ cõng thế giới là những con voi, bò đực, rùa, cá sấu..., nhưng đấy chỉ là vật thay thế hay bổ sung có hình dạng hoang dã cho rắn, trong chức năng đầu tiên của nó. Cho nên từ tiếng Phạn Nâga (=Nāga) vừa có nghĩa là voi vừa có nghĩa là rắn".

Theo *Từ điển Tôn giáo thế giới giản yếu* thì Nāga là một từ tiếng Phạn (San-să-krit) có đến bốn nghĩa khác nhau, nhưng trong đó có hai nghĩa cần được quan tâm: "1. Theo thần thoại Ấn Độ, Nāga vừa là con rắn vừa là con voi, những (nhất là) con rắn thần thoại. Đôi khi Nāga là sinh vật nửa người nửa rắn (...) 2. Trong Phật giáo, Nāga là nhân vật nửa người, nửa thần thánh. Mahānāga (Đại Xà) là tên của đức Phật và tất cả những ai đã vượt xa sự tái sinh. Trong Phật giáo Tây Tạng, Nāga là các thủy thần bảo vệ các kinh Phật cho đến khi con người sẵn sàng tiếp nhận chúng (...)".

Nāga (theo cách thể hiện của *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới* - TNP) là con rắn bảy đầu, mà hình tượng ta thấy được thể hiện nhiều nhất ở đền Angkor Thom (Cămpuchia). Đối với người Khmer, Nāga là biểu tượng của cầu vồng, được xem như một chiếc cầu thần diệu của lối vào xứ sở của các thần linh. Trong đền thờ này, nổi tiếng nhất ở Đông Nam Á, ta thấy ở cửa Nam mấy vị thần nắm chặt lấy một đầu con Nāga, nó cuộn mình một cách tượng trưng xung quanh núi Meru (núi thiêng, hay ở Ấn Độ mà ngôi đền này được coi như một biểu trưng), đuôi nó ở phía bên kia, ở cửa Bắc lại bị mấy quỷ túm lấy, thần và quỷ luân phiên nhau kéo con rắn về phía mình và có thể làm xoay vòng hòn núi ở giữa, đánh nước biển lấy thức ăn thần. Các vua chúa Khmer luôn được ví với thần Vishnu đánh kem khuấy biển sữa làm nảy sinh Amrita, hay là sự sung mãn. Những động tác cọ xát của con rắn quấn quanh ngọn núi thiêng do ma sát mà tiết ra sự phồn thịnh. Tín ngưỡng Khmer rất đề cao biểu tượng đánh kem biển sữa, từ đấy mà xuất hiện các Apsara và thế giới của các hiện tượng.

Vả lại, Nāga, cũng như rắn Python, là biểu tượng của cái mõm nuốt vào rồi lại khạc ra mặt trời hoặc con người, ở hai đầu chân trời, và, như vậy, nó là một biểu tượng mang tính thụ pháp của sự chết đi và sống lại. Trong các truyền thuyết vừa được nhắc đến ta lưu ý đến trục Bắc - Nam và Nāga thường có bảy đầu, đây là một biểu tượng tổng thể con người. Nó hay được khắc hình ở Ấn Độ, ở chân những cầu thang chính dẫn lên các tháp thờ (Stûpa), điều này làm cho nó gần gũi với hình ảnh mõm cá sấu được tạc ở chân cầu thang các kim tự tháp của người Maya ở Trung Mỹ.

Theo Lương Ninh: "Angko: Nagara: Nước, Quốc gia", như vậy Angko = Nagara = Nước (Quốc gia)? Nếu truy về từ nguyên của từ Nước (= Quốc gia, theo cách ký âm của hệ thống chữ quốc ngữ Việt Nam) thì Quốc gia = đất nước = (việc định vị) vùng đất + vùng nước. Như vậy Naga còn có nghĩa là Nước, với nghĩa gốc là vật thể nước. Theo đó, khi người Khmer đến quốc đô (Nagarapura) của Phù Nam và họ gọi nơi đây là Angkor Borei (đây là cách gọi khác của Nagarapura, theo âm của người Khmer). Ở đây, ta thấy rõ Nāga có liên quan mật thiết đến nước.

Những năm gần đây, trong nhiều bài viết, một số tác giả đều cho rằng: Rồng/Neak chính là rắn Nāga hay là rắn thần Nāga, nhưng rất tiếc cụm từ rắn Nāga hay rắn thần Nāga lại chưa được quan tâm làm rõ về nguồn gốc, ý nghĩa của nó. Về mặt ngữ nghĩa, đối với người Khmer Nam Bộ, rắn được gọi là Pos, đây là một con vật có thật, nó hiện hữu cụ thể trong đời sống của người Khmer Nam Bộ, và Nāga là rồng. Tức là người Khmer Nam Bộ có sự phân biệt một cách rõ ràng giữa Rắn và Rồng. Như vậy cách nói: Rắn Nāga hay rắn thần Nāga có nghĩa là rắn rồng hay thần rắn rồng? Đây là một cách nói tối nghĩa.

Trong nhiều tài liệu của học giả trong nước và trên thế giới vẫn thường đồng nhất giữa Nāga (Nāga của Ấn Độ), Neak (hay Niek của người Khmer Nam Bộ, người Campuchia), Nak (của người Thái Lan)... là rắn. Nhưng đây là một con rắn lớn đến khác thường, có uy lực mạnh mẽ, chi phối mạnh đến đời sống văn hóa của xã hội, của dân tộc chứa đựng nó. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi có trích dẫn một số tài liệu của các tác giả trong và ngoài nước, như: Chu Đạt Quan, Trần Minh Hường,

Hứa Sa Ny, Phan Anh Tú… đôi khi có một số tài liệu được các tác giả định danh biểu tượng này là rắn, rắn thần, Nak... thì ở đó được chúng tôi hiểu là Neak. Bởi, với người Khmer thì con rắn và Neak/Rồng/Nāga là hai con vật cơ bản khác nhau.

Như vậy, Neak (= Nāga) là con vật tương tự như con rồng của người Việt, người Hoa đều là biến thể về mặt tạo hình của con rắn lớn, có uy lực đặc biệt, đó là con vật lai giữa con rắn với một số con vật khác trong quá trình nhận thức thế giới của con người. Trần Minh Hường cho biết, trong văn hóa của người Pakistan, nếu có con rắn nào 100 năm không gặp được con người thì con rắn đó sẽ thành rắn chúa, 200 năm không gặp con người thì sẽ thành rồng, 300 năm không gặp người thì sẽ biến thành nàng tiên nữ.

Thiết nghĩ, để thống nhất, đề nghị được định danh linh vật này là Neak như đồng bào Khmer vẫn thường gọi. Hoặc có thể gọi Nāga theo cách phiên âm La-tinh đã được sử dụng rộng rãi. Hay cũng có thể gọi là rồng, nhưng có sự phân biệt với con rồng của người Việt, Hoa, rồng của phương Tây và các dân tộc khác.

2. Định tính

Tìm hiểu biểu tượng Neak trong tôn giáo, tín ngưỡng, nghi lễ và huyền thoại của người Khmer Nam Bộ, chúng ta thấy rõ lớp văn hóa tín ngưỡng Bà-la-môn vẫn còn tồn lưu rõ nét. Bà-la-môn là một tôn giáo sơ khai, được người Ấn Độ (kể cả cổ xưa và ngày nay) và các dân tộc chịu sự ảnh hưởng của quá trình Ấn Độ hóa ở Đông Nam Á tiếp thu một cách khá trọn vẹn. Với người Khmer, hầu hết họ biết đến tôn giáo này nhưng chỉ biết tên gọi là như vậy chứ không biết được nhiều hơn, không hiểu rõ về hệ thống lý thuyết cũng như tổ chức của tôn giáo, tín ngưỡng này. Nhưng họ cũng cho rằng, Bà-la-môn tuy không còn tồn tại chính thức như một tôn giáo, nhưng hầu hết các lễ tiết, quan niệm, tâm thế ứng xử… trong văn hóa phi vật thể của người Khmer đều mang trong mình dáng dấp của lớp tín ngưỡng này khá rõ, trong đó có cả biểu tượng Neak đều là dấu vết còn lại của loại hình tôn giáo, tín ngưỡng này.

Với một số ý kiến khác, thì Neak được hình thành từ những hạt bụi của vũ trụ, trường tồn mãi mãi và chỉ sống ở cõi tiên, luôn đem lại nguồn sống hạnh phúc cho con người, che chở con người khỏi bị ngập úng trong biển nước khi bị lũ lụt. Đó còn là biểu tượng của quyền năng, sức mạnh thiêng vĩnh cửu của vũ trụ.

Cũng có ý kiến cho rằng: Neak là một biểu tượng đặc biệt, với ý nghĩa của nó là mọi sự vật hiện tượng trong vũ trụ sau khi đã bị hủy diệt chỉ còn lại mình nó trường tồn, nó tượng trưng cho sự chiến thắng và hạnh phúc. Neak tượng trưng cho các vị thần tối thượng của mình (Si-va, Brahma và Visnu). Neak còn được dùng để biểu trưng cho bảy tinh tú trong thái dương hệ và sức mạnh của thiên nhiên cũng như sức mạnh của các thế lực siêu nhiên.

Trong tín ngưỡng to-tem, Neak còn được xem là tổ tiên của tộc Khmer qua truyền thuyết về sự phối ngẫu giữa Preak Thôn, con trai thần mặt trời và nàng Neak, con gái vua rắn (Neak Kret).

Trong Phật giáo thì Neak được chỉ về các vị Phật thời quá khứ và các nhà tu hành khác đạt thành chánh quả. Neak còn là con vật bảo vệ đạo pháp (hộ pháp) vì nó đã cuộn mình thành bệ ngồi và dùng đầu làm thành "chiếc ô" che cho đức Phật khi Ngài tọa thiền, nó đại diện cho Tam bảo, cho năm vị Phật trong thế gian, cho ngũ giới của đức Phật mà những người có đức tin học tập làm theo…

Người Khmer Nam Bộ mặc nhiên chọn biểu tượng Neak làm "vật mẫu" để nói lên chủ thể của vùng địa - văn hóa. Ở vùng địa - văn hóa Nam Bộ, nơi con người cùng với thiên nhiên hòa quyện, chung sống. Con người mong muốn sống chung với thiên thiên, khai thác thiên nhiên, thậm chí muốn chiếm đoạt nó. Nhưng họ cũng cảnh báo rằng, nếu khai thác không phù hợp quy luật thì họ sẽ nhận lấy sự phản kháng của thiên nhiên và con người phải trả giá hành vi của mình. Một thông điệp khác từ văn học dân gian cho biết vì sao người Khmer Nam Bộ luôn tin tưởng vào đức Phật, xem Phật giáo là dân tộc giáo của mình, họ luôn hướng tâm về với ngôi chùa trong mọi hoạt động trong đời sống văn hóa, xã hội. Đó là sự trong sạch về tâm hồn sẽ khiến con người an lành trong đời sống.

Trong đời sống văn hóa xã hội của người Khmer Nam Bộ có rất nhiều nghi thức lễ hội, trò chơi được bắt nguồn từ biểu tượng Neak. Đó là kết quả mà biểu tượng Neak thực hiện các chức năng vốn có của mình.

3. Định hình

Nghệ thuật tạo hình là một thành tố vô cùng quan trọng trong văn hóa của người Khmer Nam Bộ. Ở các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng của mình, nghệ thuật tạo hình từ tranh vẽ, điêu khắc, tạc tượng… đều được nghệ nhân người Khmer Nam Bộ thể hiện trau chuốt kỹ lưỡng. Nhận thức được giá trị của

nghệ thuật tạo hình, người Khmer Nam Bộ đã để cả tâm hồn, trái tim mình, dân tộc tính của mình vào từng nét vẽ, cho nên trong từng bức bích họa, từng ngôi kiến trúc, việc thể hiện màu sắc, hoa văn đều toát lên "bản sắc" riêng có của người Khmer, không thể lẫn lộn với bất kỳ một dân tộc nào khác.

Với người Khmer Nam Bộ, họ phân biệt rạch ròi giữa con rắn và Neak/rồng. Con rắn thường được các nghệ nhân tạo hình cân đối, nếu có mang (như rắn hổ mang) thì phần mang được tạo hình bắt đầu từ dưới phần đầu của con rắn; Neak thì được tạo hình có mình như loài rắn, thân hình mập, có vẩy lớn, nếu có mang thì phần mang được tạo hình bao trùm cả phần đầu của Neak, nếu Neak có nhiều đầu thì phần mang này là phần liên kết các đầu đó lại với nhau.

Đối với người Khmer, Neak được xem như là một linh vật, do đó biểu tượng Neak được người Khmer sử dụng phổ biến trong nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc. Qua khảo sát một số chùa và các kiến trúc thành phần trong phạm vi đã giới hạn, chúng tôi nhận thấy, người Khmer Nam Bộ thường sử dụng các loại hình tranh truyện, hoa văn trang trí và nghệ thuật điêu khắc để thể hiện biểu tượng Neak.

Các nghệ nhân dùng các loại hình đó để thể hiện Neak bằng nhiều motif khác nhau trên chất liệu đá, gỗ, xi măng… để đạt được hiệu quả mỹ thuật ứng dụng nhất định.

Nhưng dầu cho nghệ nhân có dùng loại hình nào, motif nào, chất liệu nào để thể hiện thì vẫn đảm bảo được vị trí trang trọng nhất định vốn có của nó. Nói chung biểu tượng này chỉ được dùng trang trí ở những thiết chế văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng của người Khmer. Việc tạo hình Neak ở các công trình kiến trúc nhà ở rất ít khi được sử dụng, nếu có thì chỉ được trang trí ở bàn thờ Teuvođa trước nhà.

Cụ thể, biểu tượng Neak thường được trang trí tạo hình một cách hoành tráng nơi đầu cầu thang, hành lang, trên các cột, kèo của chùa, giữa hồ sen, trên các bức phù điêu hay bên cạnh tượng Phật Thích Ca.

Từ cơ sở trên, có thể khẳng định, hình tượng Neak trong văn hóa của người Khmer Nam Bộ là một biểu tượng văn hóa được định hình, định tính, định danh rõ ràng. Chúng tôi thấy rằng, đây là một biểu tượng mang trong mình nhiều lớp văn hóa khác nhau. Nhưng những lớp văn hóa đó cơ bản hòa quyện lẫn nhau tạo nên một dấu ấn đặc biệt

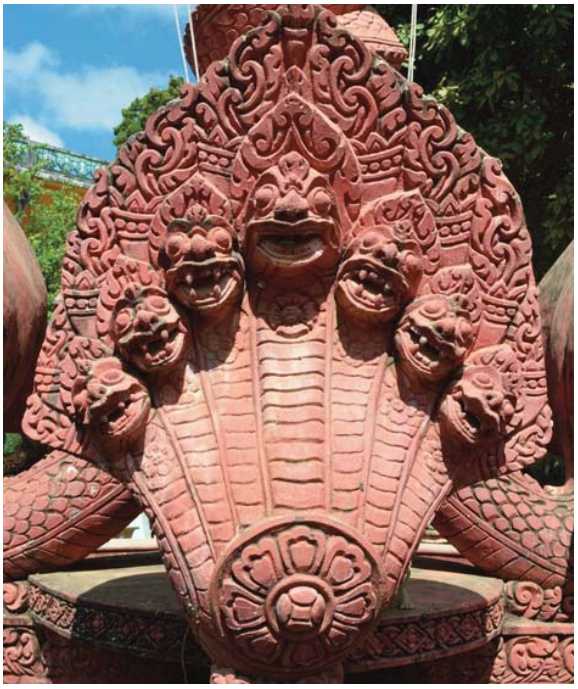

Neak 7 đầu - Ảnh: Tác giả

trên vùng đất Nam Bộ. Để rồi, trải qua lịch sử, nó vẫn cứ tồn tại hằng ngày trong tâm thức và trong từng hình thức biểu hiện cụ thể ở nghệ thuật trang trí.

Thứ nhất, biểu tượng Neak mang trong mình màu sắc Bà-la-môn giáo một cách sâu đậm. Lớp Bà-la-môn giáo này được du nhập từ Ấn Độ, tuy rằng đã dần được thay thế bằng đạo Phật, nhưng những giá trị mà nó để lại cho dân gian vẫn còn đó như những giá trị tồn lưu (không phải tàn dư) mà biểu tượng Neak là một minh chứng. Từ những truyền thuyết, huyền thoại như Ramayana rồi Khuấy động biển sữa, người Khmer Nam Bộ đã bản địa hóa chúng thành sản phẩm của riêng mình, biến nó thành những giá trị cơ bản trong tổng thể các giá trị văn hóa của người Khmer Nam Bộ.

Thứ hai, người Khmer Nam Bộ là một tộc người có mặt từ lâu trên vùng đất Nam Bộ này, qua các biến cố lịch sử cho đến ngày nay, người Khmer Nam Bộ luôn luôn là chủ thể của văn hóa bản địa nơi đây.

Người Khmer Nam Bộ quanh năm phải bươn trải, sinh sống dưới những tán rừng ngập, di chuyển trên sông rạch. Trong tâm thức của họ, con rắn luôn là một con vật đặc biệt. Nó có thể di chuyển nhanh chóng trên sông nước cũng như trên cạn. Nó là con vật tiêu biểu cho vùng sông nước, ngập úng này. Do đó, người Khmer Nam Bộ cho rằng nó là vật tổ của mình cũng là điều tất yếu.

Thứ ba, với đạo Phật, Neak luôn là một linh vật thần thông quảng đại. Nó cũng có uy lực to lớn

trong việc bảo vệ đức Phật, bảo vệ đạo pháp. Lớp văn hóa này theo chân các nhà sư cũng được du nhập từ Ấn Độ vào. Nó được người dân Khmer Nam Bộ tiếp thu và hòa quyện một cách tự nhiên vào lớp văn hóa tín ngưỡng Bà-la-môn, lớp văn hóa bản địa trở thành một lớp văn hóa mang sắc thái riêng có của họ.

Thứ tư, trong các hình thái biểu hiện của văn hóa phi vật thể khác thì biểu tượng Neak cũng được thể hiện khá rõ.

Với đồng bào Khmer Nam Bộ, lịch sử đã để lại dấu ấn đặc biệt khi khai hoang lập ấp. Hình tượng con rắn nhanh nhạy khi luồn lách trên đồng nước mênh mông thường xuyên khắc sâu vào tâm trí họ. Và, họ đã phát kiến vào chiếc ghe Ngo mang dáng dấp của con rắn. Qua khảo sát cho thấy, chiếc ghe Ngo và lễ hội đua ghe Ngo là sản phẩm văn hóa đặc thù của người dân Khmer Nam Bộ. Trong phong tục xây nhà hoặc xây dựng một công trình lớn, như chánh điện, đền, tháp…, người Khmer thường có tâm niệm là phải chọn đất, nơi được cho là đất đai của Neak và trước khi vào ở, một tập tục được người Khmer thực hiện cho đến ngày nay, đó là phải cúng Krong pe li tức là cúng Neak có tên Pe li để cầu xin sự bình an từ Neak. Trong lễ cưới của người Khmer, theo phong tục xưa, ngày thứ hai của lễ cưới cũng có nghi thức lễ cúng Krong Pe li để cầu xin sự tốt lành và hạnh phúc cho lứa đôi. Bên cạnh đó, vào ngày cưới cuối cùng (ngày thứ ba) có một nghi thức để kết thúc lễ, đó là lễ nhập phòng. Theo nghi thức này, khi cô dâu, chú rể bước vào phòng của cô dâu (nghi thức này được tổ chức tại nhà gái - dấu ấn mẫu hệ) thì cô dâu phải đi trước, chú rể cầm khăn choàng hay vạt áo choàng đi theo sau. Nghi lễ này bắt nguồn từ truyền thuyết "Pres Thôn, Neang Neak". Trong tang lễ, khi người thân trong gia đình sắp mất, người Khmer Nam Bộ phải mời các vị sư hoặc Achar Dù-ky đến đọc kinh Apithom để nguyện cho người chết được ra đi thanh thản, không bận tâm đến thế tục và mong sớm siêu sinh về cõi Niết bàn. Trong nghi lễ xuất gia để thành Tăng, mọi người gọi người con trai đó là Neak. Người Khmer giải mã các giấc mơ - Khi mơ thấy Neak, người Khmer Nam Bộ cho rằng thường đó là điềm tốt, khi mơ thấy rắn thì đó là điềm không may mắn và có liên quan đến tình dục.

Người Khmer Nam Bộ với những lớp văn hóa như trên đã định hình biểu tượng văn hóa của mình. Biểu tượng đó, Neak, luôn là một linh vật có ý nghĩa đặc biệt. Ý thức được điều đó, họ đã thể hiện linh vật biểu tượng này ở khắp nơi bằng nghệ thuật tạo hình…

Như vậy, có thể khẳng định, biểu tượng Neak là một biểu tượng tiêu biểu của người Khmer Nam Bộ. Với kết quả nhận dạng và giải mã biểu tượng Neak trong văn hóa của người Khmer Nam Bộ như trên, chúng ta thấy rằng, cần phải có phương pháp thích hợp để gìn giữ và phát huy nhằm bảo tồn nguyên vẹn các yếu tố gốc, góp phần duy trì sự thống nhất trong đa dạng của nền văn hóa Việt Nam./.

T.N.P

Tài liệu tham khảo:

1- Phan An (2009), *Dân tộc Khmer Nam Bộ,* Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

2- Nguyễn Mạnh Cường, Nguyễn Minh Ngọc (2005), *Tôn giáo - Tín ngưỡng của cư dân vùng đồng bằng sông Cửu Long,* Nxb. Phương Đông, Cà Mau.

3- Cao Huy Đỉnh (1993), *Văn hóa Ấn Độ,* Nxb. Văn hóa, H.

4- Phạm Thị Phương Hạnh (chủ biên), Lương Minh Hinh, Vũ Thống Nhất, Huỳnh Công Tín (2011), *Văn hóa Khmer Nam Bộ Nét đẹp trong bản sắc văn hóa Việt Nam,* Nxb. Chính trị Quốc gia-Sự thật, H.

5- Trần Minh Hường (2011), Luận án tiến sĩ ngành Ngữ văn: *Hình tượng rắn trong truyện cổ dân gian Việt Nam,* Học viện Khoa học xã hội - Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội.

6- Ju Lotman - Trần Đình Sử dịch (2012), "Biểu tượng trong hệ thống văn hóa", http://tapchisonghuong.com.vn/tin-tuc/p0/c7/n11198/Bieu-tuong-trong-he-thong-van-hoa.html.

7- Hứa Sa Ny (2013), *Báo cáo khoa học Bảo tồn, phát huy tác dụng về hệ thống hoa văn trang trí trong các ngôi chùa Khmer tỉnh Bạc Liêu,* Bạc Liêu.

8- Chu Đạt Quan (Hà Văn Tấn dịch 2006), *Chân Lạp phong thổ Ký,* Nxb. Thế Giới, TP. HCM.

9- Phan Anh Tú (2005), "Văn hóa rắn trên vùng đất nay là Thái Lan", *Luận văn thạc sỹ, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn TPHCM.*

10- Phạm Việt Trung, Nguyễn Xuân Kỳ và Đỗ Văn Nhung (1982), *Lịch sử Campuchia từ nguồn gốc đến ngày nay,* Nxb. Đại học và Trung học chuyên nghiệp, H.

11- Viện Văn hóa (1988), *Tìm hiểu vốn văn hóa dân tộc Khmer Nam Bộ,* Nxb. Tổng hợp Hậu Giang, Hậu Giang.

12- Viện văn hóa (1993), *Văn hóa người Khmer đồng bằng sông Cửu Long,* Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.

13- Chuôl Nak (1968), *Từ điển tiếng Khmer* (tập I, II), Édition De L'Istitut Bouddhique, Campuchia.

14- Thoanh Hinh (2009), *Từ điển chiêm tinh,* Nxb. Angkor, Campuchia.